

Số: 498 /NMĐTB2-KTATMT

Thái Bình, ngày 13 tháng 03 năm 2025

V/v cung cấp báo giá vật tư kẹp các giàn ống
lò hơi – NMNĐ Thái Bình 2.

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (NMNĐ Thái Bình 2) đang có nhu cầu triển khai mua sắm và lắp đặt bổ sung kẹp các giàn ống hơi quá nhiệt và tái nhiệt lò hơi các tổ máy. Được biết Quý Công ty là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong việc cung cấp vật tư/dịch vụ cho các Nhà máy nhiệt điện đốt than. Do đó, đề nghị Quý Công ty quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Danh mục hàng hóa cần mua sắm như đính kèm;
 - ✓ Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất và tối thiểu 12 tháng kể từ khi được bàn giao. Hàng hóa được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây.
 - Tiến độ cung cấp: Do Nhà cung cấp đề xuất nhưng không muộn hơn 28/8/2025.
 - Địa điểm giao hàng: NMNĐ Thái Bình 2, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
 - Hiệu lực báo giá: 30 ngày kể từ ngày báo giá.
 - Thời gian gửi báo giá: không muộn hơn 15h00 ngày 21/03/2025.
 - Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Quý Công ty.
 - Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp qua bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua Email, Fax.
 - Thông tin liên hệ:
 - ✓ Người nhận: Trần Văn Yên, Phòng KTATMT, NMNĐ Thái Bình 2;
 - ✓ Địa chỉ: Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
 - ✓ Số điện thoại liên hệ: 0978807036; Email: yentv@pvpvgb.vn; hungbb@pvpvgb.vn
- NMNĐ Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNPĐ DK (để b/c);
- GD NM (để b/c);
- Phòng: TM (để p/h);
- Lưu: VT, KTATMT (TVY: 1 b).

Đính kèm:

- Phạm vi công việc.

TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chung

Xã Mỹ Lộc - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình

ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678



Phạm vi công việc hạng mục "Mua sắm và lắp đặt bổ sung kẹp các giàn ống hơi quá nhiệt và tái nhiệt lò hơi các tổ máy - NMNĐ Thái Bình 2
(Đính kèm Công văn số 498 /NMĐTB2-KTATMT ngày 13/3/2025)

Stt	Nội dung công việc	Thông số/yêu cầu kỹ thuật	Bản vẽ tham chiếu	Nhà sản xuất/Xuất xứ	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
I	Mua sắm vật tư						
I.1	Kẹp ống cho đầu ra bộ quá nhiệt cấp 2						
1	Splint ring casting No.4, N=19, C=1235, L=1299	Chi tiết số 6&7 trong bản vẽ TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209 Vật liệu: ZG1Cr20Ni14Si2	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209	BWBC/ China	Bộ	424	Vật tư có thể gia công trong nước và phải đảm bảo về vật liệu và kích thước/hình dạng
2	Round Bar	Ø12, L=120 Chi tiết số 9 trong bản vẽ TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209 Vật liệu: A276 TP304H	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209	BWBC/ China	Cái	3392	Vật tư có thể gia công trong nước và phải đảm bảo về vật liệu và kích thước/hình dạng
I.2	Kẹp ống cho đầu ra bộ tái nhiệt						
1	Trap No.3, N=17, C=1360, L=1442	Chi tiết số 13&14 trong bản vẽ TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0045 Vật liệu: ZG1Cr20Ni14Si2	TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0044 TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0045	BWBC/ China	Bộ	568	Vật tư có thể gia công trong nước và phải đảm bảo về vật liệu và kích thước/hình dạng
2	Trap No.3, N=5, C=400, L=482	Chi tiết số 7&8 trong bản vẽ TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0049 Vật liệu: ZG1Cr20Ni14Si2	TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0044 TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0049	BWBC/ China	Bộ	1420	Vật tư có thể gia công trong nước và phải đảm bảo về vật liệu và kích thước/hình dạng
II	Lắp đặt						
1	Lắp đặt Splint ring casting No.4, N=19, C=1235, L=1299 đầu ra bộ quá nhiệt cấp 2 các tổ máy	- Thợ hàn 6G phải được kiểm tra tay nghề trên mẫu trước khi thực hiện thi công. Sử dụng Phương pháp hàn TIG giữa Round Bar và ống theo quy trình phù hợp; - Sau khi lắp đặt đảm bảo các kẹp ống đều, các ống trong giàn ống/phên ống được kẹp phải thẳng, đều, chắc chắn. Các mối hàn lên ống phải được kiểm tra NDT (PT 100%). - Nhà thầu thi công phải cung cấp công cụ dụng cụ, máy thi công, giàn giáo và các vật tư phụ/tiêu hao cần thiết,...để hoàn thành công việc	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209		Bộ	424	Lắp đặt vào thời điểm dừng máy, đủ điều kiện an toàn cho thi công. Tham khảo Phương án kỹ thuật đính kèm
2	Lắp đặt Round Bar đầu ra bộ quá nhiệt cấp 2 các tổ máy		TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209		Cái	3392	Lắp đặt vào thời điểm dừng máy, đủ điều kiện an toàn cho thi công. Tham khảo Phương án kỹ thuật đính kèm
3	Lắp đặt Trap No.3, N=17, C=1360, L=1442 đầu ra bộ tái nhiệt các tổ máy		TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0044 TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0045		Bộ	568	Lắp đặt vào thời điểm dừng máy, đủ điều kiện an toàn cho thi công. Tham khảo Phương án kỹ thuật đính kèm
4	Lắp đặt Trap No.3, N=5, C=400, L=482 đầu ra bộ tái nhiệt các tổ máy		TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0044 TB2-SDC.VP101-01HAJ-M-M1A-DID-0049		Bộ	1420	Lắp đặt vào thời điểm dừng máy, đủ điều kiện an toàn cho thi công. Tham khảo Phương án kỹ thuật đính kèm

Document Review Comment Sheet

DIC Ref. No: TB2-DIC-BWBC-T-2071

Doc. No & Title:

- 1. TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208 ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPERHEATER OUTLET SECTIONS
- 2. TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209~0213 ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPERHEATER SECTIONS

No.	Daelim's Comments	Vendor's Response	Remarks
	no comment		

* Legend

Purpose:

- AP - For Approval
- RE - For Reference
- FF - For Final / FC - For Construction
- F - Final / AB - As Built
- INFO - For Information

Approval Status:

- A - Approved
- B - Approved with Comments
- C - Returned for Correction
- D - Rejected
- N - Reference Only



Document Review Comment Sheet		PEB Ref. No : TB2-PEB-SDC-M1A-TVI-05116				
No.	Document No.	Rev	Title	Purpose	Review Status	
					In	Out
1	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER OUTLET SECTIONS	RE	-	R
2	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER SECTIONS	RE	-	R
3	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0210	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER SECTIONS	RE	-	R
4	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0211	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER SECTIONS	RE	-	R
5	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0212	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER SECTIONS	RE	-	R
6	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0213	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER SECTIONS	RE	-	R
7	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0214	A	SPACE BAR	RE	-	R
8	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0215	A	SPACE BAR	RE	-	R
9	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0216	A	RING	RE	-	R
10	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0217	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER OUTLET HDRS(LEFT)	RE	-	R
11	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0218	A	ERECTION ARRANGEMENT SECONDARY SUPER HEATER OUTLET HDRS(RIGHT)	RE	-	R
12	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0219	A	LEFT PLANK	RE	-	R
13	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0220	A	RIGHT PLANK	RE	-	R
14	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0221	A	ARMOR PLATE $\delta=20$	RE	-	R
15	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0222	A	AXIS 68 x 125	RE	-	R
16	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0223	A	AXIS 58 x 125	RE	-	R
17	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0224	A	FORELOCK 10 x 90	RE	-	R
No.	TB2PEB's comment	Item status	Contractor's Response			
I	General Comments					
1	All revisions will be identified by a revision cloud and a revision triangle indicating revision status. If information is deleted, a revision cloud must still be shown.		Noted.			
2	The thickness, material of tube must be shown at the site welding position.		Noted. They are shown on TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209 ~ TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0213.			
II	Detail Comments					
1	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208					



1.1	Revise Drawing Title to "Secondary Superheater Outlet Erection Arrangement".		Revised to "ERECTION ARRANGEMENT OF SECONDARY SUPERHEATER OUTLET SECTIONS".
1.2	C - Revise to "Detail C".		Noted.
1.3	The right-hand illustration of Detail C must be identified properly. Add an arrow to the left-hand side illustration of Detail C and identify it as View D.		Noted.
1.4	Drawing Coordinate A-11, A-14: 1. Revise "Space" to "Spacer" 2. "View DID-0192" - Delete "View" and provide the complete drawing number. 3. "View DID-0169" - Delete "View" and provide the complete drawing number.		Noted.
1.5	F-5, F-10 - Delete part number and material information. Parts are already identified as Item 6 and 7.		Noted.
1.6	Item 6,7 - Revise to "Spacer Bar".		Noted.
1.7	Item 8 - Revise to "Spacer Bar Clip". It is not a ring.		Noted.
1.8	Item 9,10 - Revise to "SSH Outlet Hdr (LHS). LSH meaning Left-hand side. Revise to "SSH Outlet Hdr (RHS).		Noted.
1.9	Item 11 - Revise to "Header Front Support Assy".		Revised to "LEFT TORQUE BRACKET". According to the typical direction identification of boiler, its position is left.
1.10	Item 12 - Revise to "Header Rear Support Assy".		Revised to "RIGHT TORQUE BRACKET". According to the typical direction identification of boiler, its position is right.
1.11	Item 13 - Revise to "Support Attachment Plate".		Noted.
1.12	Item 14,15 - "Axis" is not the proper term. Revise to provide the proper technical terminology.		Noted.
1.13	Item 16 - Revise to "Cotter Pin 10x90".		Noted.
1.14	Ship Unit List (SUL) - Revise "Arrgt Drawing" to "Drawing". Not all drawings are arrangements.		Noted.



1.15	SUL - Provide information regarding "Header Inspection Nozzle" (Hand Hole Plug) and identify it on the drawing. Also note, that it is not a hand hole plug.		The information of Hand Hole Plug is provided on header drawings(DID-0217,0218) and they are identified on the drawing also. There are two kinds of Plugs in B&W USA, one is Master Handhole Plug , which can be inserted through its own opening, as you say. the other one is Handhole Plug, we used in this situation. below is a screenshot of the standard. 1. <u>Welded plug types:</u> a. Handhole Plug This plug cannot be inserted through its own opening and requires a larger opening for insertion. It is used on headers with expanded tubes where welded plugs are required. They may serve as a more modern replacement for the expanded blind nipples. It may also be used on small superheater manifold headers for access to weld diaphragms. Master handholes of a larger size are required elsewhere on the vessel for insertion of HH fittings. b. Master Handhole (MHH) Plug This plug can be inserted through its own opening. See drawing 216422C for installation of master handhole plugs. It is used for all new work and for replacing blind nipples on existing installations at customer's request. Master handhole plugs can also be used for replacement of some stem type gasketed fittings if requested by customer (see Index).
1.16	Note 1 - Revise to "Hydrostatic pressure testing shall be conducted upon completion of the boiler. Reference the boiler erection manual for detailed procedures".		Noted.
1.17	Note 2 - Revise to "The spacer bar clips (Item 8) are to be located at each end of the spacer bars".		Revised to the spacer bar clips (item 8) are only to be located at both ends of each spacer bar.
1.18	Provide Outlet Header design pressure and design temperature and locate this information at the top left-hand corner of the drawing.		Noted.
2	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0209 TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0210 TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0211 TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0212 TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0213		
2.1	Revise drawing title to "Secondary Superheater Erection Arrangement Section".		Revised to "SECONDARY SUPERHEATER OUTLET SECTION"



2.2	Material List - There are no drawing numbers or part numbers provided for the components listed. Provide this information.		The listed components are assembled together in shop. They will be shipped and installed as an independent component. So they are shown in a same drawing and are identified by the unique part number noted in the drawing.
2.3	Material List, Item 15,16,17 - Revise description to "Tube Shield".		Noted.
2.4	Material List, Item 18 - This appears to be a tube shield attachment clip. If so, revise.		Noted.
2.5	View G & H - Tube shields typically do not extend beyond a tube bend. As shown, the bottom end of the tube shield can be subject to turbulent gas flow and the attachment clip fail prematurely. Consider having the tube shield bent to the contour of the tube bend. Review, explain existing design and revise if required.		The tube shield is fixed well by the clip and the welding on the top end of it, that can also insure its free downward expansion. the length of tube shields beyond tube bend is short enough and the length fixed to tube is long enough to avoid its shock. Having the tube shield bent to the contour of the tube will impact its expansion and have difficult to joint and assemble it with tube. This is BWBC typical design and has been applied to many projects.
2.6	Indicate the centerline elevation of the inlet manifold header.		The elevation is shown on arrangement drawing (DID-0208).
3	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0214		
3.1	Revise drawing title to "Spacer Bar".		Noted.
3.2	Notes - Provide material and quantity.		The material is noted, and the quantity is shown in "SHIP UNIT LIST" on TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208.
3.3	B-3 - Revise to "Material Marking".		Noted.
4	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0215		
4.1	Revise drawing title to "Spacer Bar".		Noted.
4.2	Notes - Provide material and quantity.		The material is noted, and the quantity is shown in "SHIP NUIT LIST" on TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208.
4.3	B-3 - Revise to "Material Marking".		Noted.
5	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0216		
5.1	Revise drawing title to "Spacer Bar Clip".		Noted.



5.2	Notes - Provide material and quantity.		The material is noted, and the quantity is shown in "SHIP NUIT LIST" on TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208.
5.3	C-3 - Revise to "Material Marking".		Noted.
6	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0217		
6.1	Revise drawing title to "Secondary Superheater Outlet Header Erection Arrgt Detail (1/2)". Indicating "left" and "right" presumes there are two separate headers.		Revised to "SECONDARY SUPERHEATER OUTLET HEADER (LEFT-HAND SIDE) "
6.2	Material List - There are no drawing numbers or part numbers provided for the components listed. Provide this information.		The listed components are assembled together in shop. They will be shipped and installed as an independent component. So they are shown in a same drawing and are identified by the unique part number noted in the drawing.
6.3	Item 3 - These are not hand hole plugs. Revise to "Header Inspection Nozzle".		There are two kinds of Plugs in B&W USA, one is Master Handhole Plug , which can be inserted through its own opening, as you say. the other one is Handhole Plug, we used in this situation. below is a screenshot of the standard. 1. <u>Welded plug types:</u> a. Handhole Plug This plug cannot be inserted through its own opening and requires a larger opening for insertion. It is used on headers with expanded tubes where welded plugs are required. They may serve as a more modern replacement for the expanded blind nipples. It may also be used on small superheater manifold headers for access to weld diaphragms. Master handholes of a larger size are required elsewhere on the vessel for insertion of HH fittings. b. Master Handhole (MHH) Plug This plug can be inserted through its own opening. See drawing 216422C for installation of master handhole plugs. It is used for all new work and for replacing blind nipples on existing installations at customer's request. Master handhole plugs can also be used for replacement of some stem type gasketed fittings if requested by customer (see Index).
7	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0218		
7.1	Revise drawing title to "Secondary Superheater Outlet Header Erection Arrgt Detail (2/2)". Indicating "left" and "right" presumes there are two separate headers.		Revised to "SECONDARY SUPERHEATER OUTLET HEADER (RIGHT-HAND SIDE) "



7.2	Material List - There are no drawing numbers or part numbers provided for the components listed. Provide this information.		The listed components are assembled together in shop. They will be shipped and installed as an independent component. So they are shown in a same drawing and are identified by the unique part number noted in the drawing.
7.3	Item 3 - These are not hand hole plugs. Revise to "Header Inspection Nozzle".		There are two kinds of Plugs in B&W USA, one is Master Handhole Plug , which can be inserted through its own opening, as you say. the other one is Handhole Plug, we used in this situation. below is a screenshot of the standard. 1. <u>Welded plug types:</u> a. Handhole Plug This plug cannot be inserted through its own opening and requires a larger opening for insertion. It is used on headers with expanded tubes where welded plugs are required. They may serve as a more modern replacement for the expanded blind nipples. It may also be used on small superheater manifold headers for access to weld diaphragms. Master handholes of a larger size are required elsewhere on the vessel for insertion of HH fittings. b. Master Handhole (MHH) Plug This plug can be inserted through its own opening. See drawing 216422C for installation of master handhole plugs. It is used for all new work and for replacing blind nipples on existing installations at customer's request. Master handhole plugs can also be used for replacement of some stem type gasketed fittings if requested by customer (see Index).
8	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0219		
8.1	Revise drawing title to "Header Front Support Assembly".		Revised to "LEFT TORQUE BRACKET".
8.2	Material List - There are no drawing numbers or part numbers provided for the components listed. Provide this information.		The listed components are assembled together in shop. They will be shipped and installed as an independent component. So they are shown in a same drawing and are identified by the unique part number noted in the drawing.
8.3	Material List, Item 1 - "Axis Cannula" is not the proper technical term for this component. Is it a solid linkage pin? Revise to provide the proper terminology.		Item 6-"Axis Cannula" in material list. Revised to "SUPPORT LUG SLEEVE".
8.4	D-1, Bar - Provide information regarding this component.		This component is a part of header. For its information, please refer to the header drawing(DID-0217,0218).



8.5	Drawing Column 4 - This view lacks detailed information. There are no relative dimensions in relation to the header support components, and individual components are not identified. A side view would also be beneficial to comprehend the exact installation of this assembly and its relation to other components. Revise as noted.		This is the side view of the header support assembly and most information are indicated in plan view. All components in this drawing are assembled together in shop. For its relation to other components please refer to arrangement drawing(DID-0208).
9	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0220		
9.1	Revise drawing title to "Header Rear Support Assembly".		Revised to "RIGHT TORQUE BRACKET".
9.2	Material List - There are no drawing numbers or part numbers provided for the components listed. Provide this information.		The listed components are assembled together in shop. They will be shipped and installed as an independent component. So they are shown in a same drawing and are identified by the unique part number noted in the drawing.
9.3	Material List, Item 1 - "Axis Cannula" is not the proper technical term for this component. Is it a solid linkage pin? Revise to provide the proper terminology.		Item 5-"Axis Cannula" in material list. Revised to "SUPPORT LUG SLEEVE".
9.4	D-1, Bar - Provide information regarding this component.		This component is a part of header. For its information, please refer to the header drawing(DID-0217,0218).
9.5	Drawing Column 4 - This view lacks detailed information. There are no relative dimensions in relation to the header support components, and individual components are not identified. A side view would also be beneficial to comprehend the exact installation of this assembly and its relation to other components. Revise as noted.		This is the side view of the header support assembly and most information are indicated in plan view. All components in this drawing are assembled together in shop. For its relation to other components please refer to arrangement drawing(DID-0208).
10	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0221		
10.1	Revise drawing title to "Support Attachment Plate".		Noted.
10.2	Provide material specification information		Noted.
11	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0222		
11.1	Revise drawing title to provide the proper terminology for this component. "Axis" is not the proper term.		Noted.
11.2	Provide material specification and quantity.		The material is noted and the quantity is shown in "SHIP UNIT LIST" of TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208.
12	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0223		
12.1	Revise drawing title to provide the proper terminology for this component. "Axis" is not the proper term.		Noted.



12.2	<u>Provide material specification and quantity.</u>		The material is noted and the quantity is shown in "SHIP UNIT LIST" of TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208.
13	TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0224		
13.1	<u>Drawing Title - The term "Forelock" refers to a horse's mane. Revise drawing title to "Cotter Pin 10x90".</u>		Noted.
13.2	<u>C-2 - Delete "Brief example... L=90:". "Cotter Pin 10x90" is sufficient.</u>		Noted.
13.3	<u>Provide material specification and quantity.</u>		The material is noted and the quantity is shown in "SHIP UNIT LIST" of TB2-SDC.VP101-01HAH-M-M1A-DID-0208.
13.4	<u>Delete the shaded circle "d". Revise "d" in the table to "Diameter".</u>		Noted.

*** Legend**

Contractor Purpose:

AP - For Approval
RE - For Reference
FC - For Construction
AB - As Built
INFO - For Information

Approval Status:

A - Approved
B - Approved with Comments
C - Returned for Correction
D - Rejected
I - Accepted for Reference / IB - Accepted for Reference with Comments / R - Returned for Correction









